

## KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

### Bài tập 1

Ngày phát: 22/10/2018

Ngày nộp: 05/11/2018

Bài tập này gồm có ba phần A, B và C phải hoàn thành

#### Phần A: Kiểm tra đọc hiểu

1. *Bất kể định nghĩa GDP hiện hành, một số kết quả sản xuất vẫn nằm ngoài GDP. Giải thích tại sao một số hàng hóa và dịch vụ cuối cùng này lại không bao gồm trong GDP. Cho hai ví dụ.*
2. Dù được tính như thành phần của chỉ tiêu tiêu dùng, nhưng tại sao *giá trị của các tấm ván lướt sóng* từ Trung Quốc mà một công ty dụng cụ thể thao Việt Nam nhập khẩu không làm tăng GDP của Việt Nam?
3. Trong một nền kinh tế đơn giản, người ta chỉ tiêu dùng hai hàng hóa, thực phẩm và quần áo. Rổ hàng thị trường được sử dụng để tính chỉ số giá tiêu dùng CPI bao gồm 20 đơn vị thực phẩm và 5 đơn vị quần áo.

Giá theo đơn vị hàng hóa, năm	Thực phẩm	Quần áo
2017	4 (\$/đơn vị)	10 (\$/đơn vị)
2018	5 (\$/đơn vị)	15 (\$/đơn vị)

- a. Phần trăm tăng giá của thực phẩm là bao nhiêu? Phần trăm tăng giá của quần áo là bao nhiêu?
  - b. Tính phần trăm tăng của chỉ số giá tiêu dùng CPI?
  - c. Những thay đổi giá phản ánh trong CPI này tác động đến *tất cả người tiêu dùng* là giống nhau có phải không? Giải thích.
4. Tại sao *chỉ số khử lạm phát GDP* (GDP deflator) cho kết quả tính tỷ lệ lạm phát khác với chỉ số giá tiêu dùng *CPI*?

## Phần B: Kiến thức cơ bản

**Câu 1:** Các phát biểu sau đây là **đúng** hay **sai**? Giải thích

- Theo phương pháp chi tiêu, GDP bao gồm chi tiêu tiêu dùng của khu vực tư nhân, chi tiêu đầu tư gộp, chi mua của chính phủ, xuất khẩu ròng và khấu hao.
- GDP danh nghĩa chính bằng GDP thực nhân với mức giá chung (hay chỉ số khử lạm phát GDP).
- Kim ngạch xuất khẩu (X) không bao giờ lớn hơn tổng sản phẩm trong nước (GDP) vì bản thân xuất khẩu là một thành phần trong cấu thành chi tiêu của GDP.
- Khi thu nhập yếu tố ròng từ nước ngoài (NFP) và các khoản chuyển nhượng ròng từ nước ngoài (NTR) đúng bằng nhau, thì GDP cũng chính bằng GNDI.
- Cân bằng của cán cân tài khoản vãng lai (CA) cũng chính là cân bằng của cán cân thương mại (NX hay TB).

**Câu 2:** Có một quốc gia tên là “Nước Chuối” trên đó có một nông trại trồng chuối và một xưởng sản xuất nước chuối ép. Người dân ở đất nước này chủ yếu sống bằng nước chuối ép.

Năm 2017, nông trại trồng được 10 tấn chuối, và bán toàn bộ số chuối này cho xưởng ép nước chuối với giá 1 triệu đồng/tấn. Xưởng sản xuất ra 3 thùng nước chuối ép, và bán cả 3 thùng nước chuối ép này với giá 11 triệu đồng/thùng (bao gồm 10 triệu/thùng + 1 triệu tiền thuế gián thu phải nộp cho chính phủ mỗi thùng). Nông trại trả lương tổng cộng là 6 triệu đồng. Xưởng ép nước chuối trả lương toàn bộ là 10 triệu đồng, và chi phí khấu hao là 4 triệu đồng. Ngoài ra, không còn chi phí nào khác.

Cả nông trại và xưởng ép nước chuối giữ lại 50% lợi nhuận và trả hết phần còn lại cho cổ đông là tất cả các hộ gia đình sinh sống trên đất nước này. Sau khi nhận tiền lương và cổ tức, các hộ gia đình trả 10% thuế thu nhập từ tổng thu nhập của họ cho chính phủ. Chính phủ mua 1 thùng nước chuối ép. Xưởng cũng không phải trả bất kỳ khoản thuế trực thu nào từ số lợi nhuận giữ lại. Giả sử đây là một đất nước không giao dịch với bên ngoài.

- Hãy tính GDP bằng phương pháp giá trị gia tăng? GNI bằng bao nhiêu?
- Sản phẩm quốc nội ròng NDP?
- Tổng thu nhập của chính phủ?

- d. Ngân sách của chính phủ?
- e. Thu nhập khả dụng của hộ gia đình?

Giả sử trong năm 2018, sản lượng như cũ, giá của chuối và nước ép chuối đều tăng 10%

- f. Nền kinh tế thực của nước này có thay đổi không? Giải thích?
- g. GDP danh nghĩa năm 2018 là bao nhiêu? Tỷ lệ lạm phát là bao nhiêu?
- h. GDP thực năm 2018 theo giá 2017 là bao nhiêu?

**Câu 3:** Một nền kinh tế với tên gọi là Economy. Trong năm 2018, các kết quả hoạt động kinh tế vĩ mô được tóm tắt như sau:

Thu nhập ròng của lao động từ nước ngoài = 7000

Thu nhập ròng từ đầu tư với nước ngoài = - 5000

Xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ sản xuất trong nước = 60000

Nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ từ nước ngoài = 50000

Các khoản chuyển nhượng ròng từ nước ngoài = 3000

Tổng chi tiêu tiêu dùng của khu vực tư nhân và chính phủ = 120000

Tổng đầu tư trong nước = 40000

Hãy tính:

- a. Tổng sản phẩm quốc nội GDP, tổng thu nhập quốc gia GNI, và tổng thu nhập khả dụng quốc gia GNDI. So sánh và nhận xét về 3 chỉ tiêu này.
- b. Cán cân vãng lai CA và cán cân thương mại TB (hay NX). So sánh với GDP (theo tỷ lệ %).
- c. Tổng tiết kiệm quốc nội và tổng tiết kiệm quốc gia.
- d. Chênh lệch giữa tổng tiết kiệm quốc nội và tổng đầu tư trong nước. Nhận xét gì về sự chênh lệch này?
- e. Giả sử không có các khoản sai và sót, và các giao dịch khác là không đáng kể, nếu dòng vốn đi ra là 20000, và dự trữ ngoại hối của ngân hàng trung ương (NHTU) không đổi, thì dòng vốn vào là bao nhiêu? Kết quả tính toán sẽ thay đổi thế nào nếu dự trữ ngoại hối tăng 2000 do NHTU muốn giữ sự ổn định của tỷ giá hối đoái?

(Chú ý: Giá trị của các con số trong bài toán này tính theo ngoại tệ, USD chẳng hạn)

## Phần C: Tìm hiểu về NIA và BOP Việt Nam

Hãy bắt đầu công việc phân tích kinh tế vĩ mô của bạn bằng cách quan sát tập tin đính kèm:  
**NIA-BOP ADBVietnam 2000-2017.xlsx<sup>1</sup>**

Yêu cầu:

- 1 Đọc kỹ và phát hiện ra các chỉ tiêu quan trọng trong hạch toán thu nhập quốc gia NIA và cán cân thanh toán BOP của Việt Nam giai đoạn 2000-2016 bằng cách điền ký hiệu tương ứng và tên đầy đủ của từng chỉ tiêu vào cột được chèn thêm trong tập tin: **NIA-BOP ADBVietnam 2000-2017.xlsx**

Ví dụ:

Khi đọc cụm từ	Bạn sẽ phải chuyển thành
Gross capital formation	I, Đầu tư, bao gồm:
Gross fixed capital formation	Đầu tư tài sản cố định
Change in inventories	Thay đổi tồn kho

Trong phần này, lưu ý các chỉ tiêu về sản lượng (GDP danh nghĩa, GDP thực...); giá cả và lạm phát (CPI, chỉ số khử lạm phát GDP...); tình trạng việc làm (tỷ lệ thất nghiệp, lực lượng lao động...); chỉ số khốn khổ (tổng của tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ lạm phát)...

- 2 Chọn một hay một vài năm bất kỳ, tập tính toán các chỉ tiêu và phân tích ý nghĩa mối quan hệ của chúng.

Ví dụ: Kiểm tra số liệu xem khi cộng tất cả các thành phần của một chỉ tiêu, như GDP chẳng hạn, có ra được kết quả như bảng tính đã tính toán sẵn. Chi tiết hơn cho các chỉ tiêu khác, bao gồm:

$$GDP = C + I + G + X - M$$

$$GNI = C + I + G + X - M + NFP = GDP + NFP$$

<sup>1</sup> Số liệu được tải từ trang web của Ngân hàng Phát triển châu Á ADB theo địa chỉ: [www.adb.org/statistics](http://www.adb.org/statistics)

$$\text{GNDI} = C + I + G + X - M + \text{NFP} + \text{NTR} = \text{GDP} + \text{NFP} + \text{NTR} = \text{GNI} + \text{NTR}$$

$$\text{CA} = X - M + \text{NFP} + \text{NTR}$$

$$\text{NX} = X - M = Y - A = \text{Sd} - I$$

...

- 3 Kiểm tra lại tất cả số liệu trong bảng cán cân thanh toán BOP để xem có phải:  $\text{CA} + \text{KA} + \text{EO} + \Delta\text{FR} = 0$ ; và nhận định về trạng thái CA, KA, BOP của Việt Nam năm đó thặng dư, thâm hụt hay cân bằng, tổng dự trữ ngoại hối FR tăng hay giảm.
- 4 Kiểm tra lại tất cả số liệu của cả NIA và BOP xem có phải 4 cách viết CA thể hiện bằng số là đúng.

$$\text{CA} = X - M + \text{NFP} + \text{NTR}$$

$$\text{CA} = \text{Sn} - I$$

$$\text{CA} = \text{GNDI} - A$$

$$\text{CA} = -\text{KA} - \text{EO} - \Delta\text{FR}$$

5. Cuối cùng, hãy vẽ các đồ thị thể hiện mối quan hệ của các chỉ tiêu này.

Ví dụ: cơ cấu C, I, G, X và M trong GDP theo thời gian chẳng hạn để thấy tỷ trọng từng thành phần trong GDP và xu hướng thay đổi của chúng qua các năm.

Hãy tiếp tục công việc của bạn với các đồ thị sau đây bằng cách đưa các biến trong từng nhóm vào cùng một tọa độ và giải thích ý nghĩa:

- Tốc độ tăng trưởng GDP thực, tỷ lệ lạm phát.
- GDP danh nghĩa và GDP thực.
- Tốc độ tăng trưởng cung tiền và tỷ lệ lạm phát.
- Tốc độ tăng trưởng GDP thực và mức thâm hụt ngân sách tính theo % GDP.
- Tỷ lệ lạm phát và lãi suất.
- CA, KA và  $\Delta\text{FR}$ .
- ...